

Số: /2022/QĐ-UBND

Ninh Bình, ngày tháng 10 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định phân công trách nhiệm trong hoạt động quản lý nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn tỉnh Ninh Bình ban hành kèm theo Quyết định số 18/2014/QĐ-UBND ngày 07 tháng 7 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;
Căn cứ Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hoá ngày 21 tháng 11 năm 2007;
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;
Căn cứ Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hoá;
Căn cứ Nghị định số 74/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều Luật chất lượng sản phẩm, hàng hóa;
Căn cứ Nghị định số 13/2022/NĐ-CP ngày 21 tháng 01 tháng 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2008, Nghị định số 74/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa và Nghị định số 86/2012/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật Đo lường;
Căn cứ Quyết định số 36/2010/QĐ-TTg ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế phối hợp kiểm tra chất lượng sản phẩm, hàng hóa;
Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 911/TTr-SKHCN ngày 28 tháng 9 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định phân công trách nhiệm trong hoạt động quản lý nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn tỉnh Ninh Bình ban hành kèm theo Quyết định số 18/2014/QĐ-UBND ngày 07 tháng 7 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình

1. Sửa đổi Điều 1 như sau:

“Quy định này quy định trách nhiệm của các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố (sau đây gọi chung là UBND cấp huyện) trong hoạt động quản lý nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.”

2. Sửa đổi, bổ sung một số khoản của Điều 3 như sau:

a) Sửa đổi khoản 1:

“1. Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng đầu mối thống nhất quản lý nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa; tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng và ban hành theo thẩm quyền các văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế chính sách, nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn tỉnh;”

b) Bổ sung điểm a và điểm b vào khoản 4:

“a) Chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành xây dựng và triển khai kế hoạch kiểm tra hàng năm về chất lượng đối với sản phẩm, hàng hóa tại các cơ sở kinh doanh nhiều sản phẩm, hàng hóa chịu sự quản lý của nhiều sở, ngành;

b) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện tổ chức triển khai thực hiện hoạt động truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn tỉnh;”

c) Sửa đổi khoản 7:

“7. Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng thuộc Sở Khoa học và Công nghệ là cơ quan trực tiếp giúp Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện chức năng quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa; khảo sát và cảnh báo cho các cơ quan chuyên môn về chất lượng sản phẩm, hàng hóa; thanh tra, kiểm tra chuyên ngành về chất lượng sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn tỉnh.”

3. Sửa đổi Điều 7 như sau:

“Điều 7. Đối với chất lượng sản phẩm trong sản xuất

1. Sở Y tế

a) An toàn thực phẩm đối với thực phẩm chức năng, thực phẩm tăng cường vi chất dinh dưỡng, thực phẩm bổ sung, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm, phụ gia thực phẩm, nước uống đóng chai, đá thực phẩm (nước đá dùng liền và nước đá dùng để chế biến thực phẩm), nước sinh hoạt, nước khoáng thiên nhiên và dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng các thực phẩm này (trừ dụng cụ, vật liệu bao gói chứa đựng thực phẩm thuộc quyền quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công Thương); thuốc lá điếu; hóa chất, chế phẩm xử lý môi trường, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế;

b) Máy, thiết bị, vật tư, chất có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, vệ sinh lao động thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Y tế theo quy định của pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động;

- c) Thuốc, nguyên liệu làm thuốc, vắc xin, sinh phẩm y tế, mỹ phẩm;
- d) Trang thiết bị, công trình y tế.

2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- a) Giống cây trồng nông nghiệp; giống cây trồng lâm nghiệp; giống vật nuôi; giống thủy sản;
- b) Phân bón; thuốc bảo vệ thực vật; thuốc thú y; thức ăn chăn nuôi, thủy sản; muối;
- c) Sản phẩm xử lý môi trường trong nuôi trồng thủy sản;
- d) Các loại vật tư khác dùng trong trồng trọt; chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản; lâm nghiệp; diêm nghiệp;
- đ) Máy thiết bị dùng trong nông nghiệp, lâm nghiệp, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản; thiết bị, dụng cụ đánh bắt thủy sản; máy móc, thiết bị, vật tư, chất có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, vệ sinh lao động thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo quy định của pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động;
- e) An toàn thực phẩm đối với ngũ cốc; thịt và các sản phẩm từ thịt; thủy sản và sản phẩm thủy sản; rau, củ, quả và sản phẩm rau, củ, quả; trứng và các sản phẩm từ trứng; sữa tươi nguyên liệu; mật ong và các sản phẩm từ mật ong; thực phẩm biến đổi gen; muối; gia vị; đường; chè; cà phê; ca cao; hạt tiêu; điều; các nông sản khác;
- g) Dịch vụ, quá trình sản xuất phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y, thức ăn chăn nuôi, thủy sản; quá trình trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản, lâm nghiệp, diêm nghiệp; quá trình thu hoạch, giết mổ, sơ chế, chế biến sản phẩm có nguồn gốc động vật, thực vật và thủy sản;
- h) Công trình thủy lợi, đê điều;
- i) Dịch vụ, quá trình sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn.

3. Sở Giao thông vận tải

- a) Các loại phương tiện giao thông, phương tiện, thiết bị xếp dỡ, thi công chuyên dùng trong giao thông vận tải (trừ phương tiện phục vụ vào mục đích quốc phòng, an ninh và tàu cá) và trang bị, thiết bị kỹ thuật chuyên ngành giao thông vận tải; phối hợp với các đơn vị liên quan quản lý phương tiện thiết bị thăm dò, khai thác trên biển;
- b) Máy, thiết bị, vật tư, chất có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, vệ sinh lao động thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Giao thông vận tải theo quy định của pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động;
- c) Kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, đường sắt đô thị, đường thủy nội địa;
- d) Dịch vụ trong lĩnh vực giao thông, vận tải.

4. Sở Xây dựng

a) Công trình xây dựng dân dụng, công trình công nghiệp, công trình hạ tầng kỹ thuật, phương tiện quảng cáo ngoài trời thuộc phạm vi quản lý nhà nước theo quy định;

b) Vật liệu xây dựng;

c) Kiến trúc, quy hoạch xây dựng bao gồm: quy hoạch xây dựng vùng, quy hoạch xây dựng đô thị, quy hoạch xây dựng điểm dân cư nông thôn; quy hoạch xây dựng khu công nghiệp, khu kinh tế, khu công nghệ cao;

d) Hạ tầng kỹ thuật đô thị, khu công nghiệp, khu kinh tế, khu công nghệ cao thuộc phạm vi quản lý nhà nước theo quy định pháp luật;

đ) Máy, thiết bị, vật tư, chất có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, vệ sinh lao động thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Xây dựng theo quy định của pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động;

e) Dịch vụ trong lĩnh vực xây dựng.

5. Sở Công Thương

a) Hóa chất, vật liệu nổ công nghiệp;

b) Sản phẩm cơ khí, luyện kim, điện, năng lượng; sản phẩm công nghiệp tiêu dùng, công nghiệp thực phẩm và công nghiệp chế biến khác theo quy định của pháp luật; thiết bị điện, điện tử dùng trong công nghiệp;

c) Máy, thiết bị, vật tư, chất có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, vệ sinh lao động thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công Thương theo quy định của pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động;

d) An toàn thực phẩm trong suốt quá trình sản xuất, chế biến, bảo quản, vận chuyển, xuất khẩu, nhập khẩu, kinh doanh đối với các loại rượu, bia, nước giải khát, sữa chế biến, dầu thực vật, sản phẩm chế biến bột, tinh bột, bánh, mứt, kẹo và bao bì chứa đựng các loại thực phẩm này;

đ) Thương mại điện tử.

6. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

a) Máy, thiết bị, vật tư, chất có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, vệ sinh lao động thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội theo quy định của pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động;

b) Các sản phẩm đặc thù về an toàn lao động theo quy định của pháp luật;

c) Các công trình vui chơi công cộng;

d) Dịch vụ trong lĩnh vực lao động, thương binh, xã hội.

7. Sở Thông tin và Truyền thông

a) Sản phẩm báo chí; xuất bản, in, phát hành; bưu chính và chuyển phát;

b) Sản phẩm quảng cáo trên báo chí, trên môi trường mạng, trên xuất bản phẩm và quảng cáo tích hợp trên các sản phẩm, dịch vụ bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin;

c) Mạng lưới, công trình, thiết bị, sản phẩm bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin, điện tử, phát thanh, truyền hình; an toàn thông tin;

d) Tần số vô tuyến điện, đài vô tuyến điện, thiết bị vô tuyến điện, thiết bị ứng dụng sóng vô tuyến điện;

đ) Dịch vụ trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông.

8. Sở Tài nguyên và Môi trường

a) Tài nguyên, khoáng sản;

b) Khí tượng thủy văn;

c) Đo đạc bản đồ;

d) Môi trường, biến đổi khí hậu và viễn thám;

đ) Dịch vụ trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường.

9. Sở Giáo dục và Đào tạo

a) Thiết bị dạy học, cơ sở vật chất, đồ chơi cho trẻ em trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo theo quy định của pháp luật;

b) Dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo.

10. Sở Tài chính

Các sản phẩm liên quan đến dự trữ quốc gia, kinh doanh xổ số, hoạt động chứng khoán; dịch vụ bảo hiểm, kế toán, kiểm toán, tư vấn tài chính, thuế, thẩm định giá, hải quan.

11. Sở Văn hóa và Thể thao

Trang thiết bị luyện tập, thi đấu của các cơ sở thể dục thể thao và của các môn thể thao thuộc thẩm quyền quản lý.

12. Ngân hàng Nhà nước

Tiền tệ, hoạt động ngân hàng, các thiết bị chuyên dùng cho ngân hàng.

13. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

a) Phương tiện, trang thiết bị quân sự, vũ khí đạn dược, khí tài, sản phẩm phục vụ quốc phòng, công trình quốc phòng không thuộc đối tượng bí mật quốc gia;

b) Các sản phẩm đặc thù về an toàn, an ninh trong lĩnh vực quân sự quốc phòng thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Chỉ huy Quân sự theo quy định của pháp luật.

14. Công an tỉnh

a) Trang thiết bị phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ, trang thiết bị kỹ thuật, vũ khí đạn dược, khí tài vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ, trừ trường hợp quy định tại Khoản 13 Điều này và các loại sản phẩm khác sử dụng cho lực lượng công an nhân dân không thuộc đối tượng bí mật quốc gia;

b) Dịch vụ trong lĩnh vực an ninh.

15. Sở Khoa học và Công nghệ

a) Thiết bị bức xạ; các nguồn phóng xạ; phương tiện, dụng cụ, trang thiết bị đo lường; xăng, nhiên liệu điêzen, nhiên liệu sinh học; dầu nhờn động cơ; khí (khí dầu mỏ hóa lỏng - LPG, khí thiên nhiên hóa lỏng - LNG, khí thiên nhiên nén - CNG); thiết bị điện, điện tử; đồ chơi trẻ em; mũ bảo hiểm cho người đi mô tô, xe máy; thép; vàng trang sức, mỹ nghệ;

b) Khi có các sản phẩm, hàng hóa mới phát sinh hoặc sản phẩm, hàng hóa khác không thuộc các sản phẩm đã nêu tại các khoản 1 đến khoản 14 của Điều này và các sản phẩm, hàng hóa thuộc lĩnh vực quốc phòng, an ninh, bí mật quốc gia.”

4. Sửa đổi, bổ sung một số khoản của Điều 8 như sau:

a) Sửa đổi khoản 5, khoản 6:

“5. Sở Xây dựng chịu trách nhiệm thực hiện quản lý chất lượng với các hàng hóa là công trình dân dụng, công trình công nghiệp, công trình hạ tầng kỹ thuật; phương tiện quảng cáo ngoài trời thuộc phạm vi quản lý nhà nước theo quy định;

6. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chịu trách nhiệm thực hiện quản lý chất lượng với các hàng hóa là máy, thiết bị, vật tư, chất có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn vệ sinh lao động thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội theo quy định của pháp luật; đồ dùng, thiết bị kỹ thuật trong các cơ sở dạy nghề; phương tiện bảo vệ cá nhân đối với người lao động; các sản phẩm đặc thù về an toàn lao động theo quy định của pháp luật;”

b) Bổ sung khoản 8, khoản 9, khoản 10, khoản 11, khoản 12:

“8. Sở Thông tin và Truyền thông chịu trách nhiệm thực hiện quản lý chất lượng với các hàng hóa là sản phẩm báo chí; xuất bản, in, phát hành; bưu chính và chuyên phát; sản phẩm quảng cáo trên báo chí, trên môi trường mạng, trên xuất bản phẩm và quảng cáo tích hợp trên các sản phẩm, dịch vụ bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin; mạng lưới, công trình, thiết bị, sản phẩm bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin, điện tử, phát thanh, truyền hình; an toàn thông tin; tần số vô tuyến điện, đài vô tuyến điện, thiết bị vô tuyến điện, thiết bị ứng dụng sóng vô tuyến điện; dịch vụ trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông;

9. Sở Tài nguyên và Môi trường chịu trách nhiệm thực hiện quản lý chất lượng với các hàng hóa là tài nguyên, khoáng sản; khí tượng thủy văn; đo đạc bản đồ; môi trường, biến đổi khí hậu và viễn thám; dịch vụ trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường;

10. Sở Văn hóa và Thể thao chịu trách nhiệm thực hiện quản lý chất lượng với các hàng hóa là trang thiết bị luyện tập, thi đấu của các cơ sở thể dục thể thao và của các môn thể thao thuộc thẩm quyền quản lý;

11. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh thực hiện quản lý chất lượng với các hàng hóa là phương tiện, trang thiết bị quân sự, vũ khí đạn dược, khí tài, sản phẩm phục vụ quốc phòng, công trình quốc phòng;

12. Công an tỉnh thực hiện quản lý chất lượng với các hàng hóa là trang thiết bị phòng cháy, chữa cháy; trang thiết bị kỹ thuật, vũ khí đạn dược, khí tài, công cụ hỗ trợ, trừ trường hợp quy định tại khoản 11 Điều này.”

Điều 2. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; các tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 3. Điều khoản thi hành

Quyết định này có hiệu lực từ ngày 01 tháng 11 năm 2022./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Cục Kiểm tra VBQPPL- Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, VP6,2,3,4,5,7.

TN_VP6_48.QĐ

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Tổng Quang Thìn